

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/HNGĐ-ST
Ngày 04 tháng 3 năm 2021
V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Trường Giang
- *Các Hội thẩm nhân dân*
Ông Nguyễn Đăng Lĩnh
Ông Lê Minh Sơn
- *Thư ký phiên tòa :* Ông Nguyễn Bá Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 03 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án thụ lý số 182/ 2020/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 10 năm 2020 về việc Tranh chấp Hôn nhân gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13 /2021/QĐST-HNGĐ, ngày 17 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn ML, xã TM, huyện TC, tỉnh NA.

Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn ML, xã TM, huyện TC, tỉnh NA.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, trong bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Nguyễn Thị B trình bày:

Chị và anh Nguyễn Hữu T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có được tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Hương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An vào ngày 08 tháng 03 năm 2010. Sau khi kết hôn xong, vợ, chồng về làm ăn sinh sống tại Thanh Mỹ, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc cho đến đầu năm 2020 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị là do tính tình vợ chồng sống không hợp nhau. Tính anh Nguyễn Hữu T gia trưởng, sống thiếu quan tâm đến vợ con. Nay chị xét thấy tình cảm không còn nữa nên nguyện vọng của chị là muốn được ly hôn với anh Nguyễn Hữu T.

Về nuôi con chung: Vợ chồng chị có 2 con chung Nguyễn Hữu Ph, sinh ngày 27 tháng 8 năm 2010 và Nguyễn Hữu Ph, sinh ngày 26 tháng 01 năm 2014. Nay ly hôn nguyện vọng của chị là muốn trực tiếp nuôi dưỡng cả 2 cháu Nguyễn Hữu Ph và Nguyễn Hữu Ph và không yêu cầu anh Nguyễn Hữu T góp cấp dưỡng nuôi con cho chị.

Về phân chia tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ: Vợ chồng chị không nợ gì ai và cũng không ai nợ gì vợ chồng.

Ý kiến của bị đơn anh Nguyễn Hữu T.

Về điều kiện kết hôn của vợ chồng đúng như chị Nguyễn Thị B đã trình bày. Sau khi kết hôn với nhau vào ngày 08 tháng 03 năm 2010 tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Hương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xong vợ chồng anh về chung sống với nhau hạnh phúc cho đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng theo anh là do tính tình vợ chồng sống không hợp nhau. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng đang còn nữa nên việc chị Nguyễn Thị B xin ly hôn với anh thì anh không nhất trí. Nhưng nếu như chị Nguyễn Thị B cứ cương quyết xin ly hôn thì anh không có ý kiến gì.

Về trách nhiệm nuôi con chung: Anh thừa nhận vợ chồng có 2 con chung: Nguyễn Hữu Ph, sinh ngày 27 tháng 8 năm 2010 và Nguyễn Hữu Ph, sinh ngày 26 tháng 01 năm 2014. Nay ly hôn nguyện vọng của anh là muốn trực tiếp nuôi dưỡng cả 2 cháu Nguyễn Hữu Ph và Nguyễn Hữu Ph và không yêu cầu chị Nguyễn Thị B góp cấp dưỡng nuôi con cho anh.

Về phân chia tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Vợ chồng anh không nợ gì ai và cũng không ai nợ gì vợ chồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý giải quyết cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án hoàn toàn tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 28, Điều 35, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình, xử:

- Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị B được ly hôn anh Nguyễn Hữu T

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hữu Ph, sinh ngày 27/8/2010 cho anh Nguyễn Hữu T trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Hữu Ph, sinh ngày 26/01/2014 cho chị Nguyễn Thị B trực tiếp nuôi dưỡng và không bên nào phải góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau

Về tài sản chung và nợ: Không có yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc chị Nguyễn Thị B phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án Tranh chấp Hôn nhân gia đình được quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn hiện đang cư trú tại huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Cho nên việc thụ lý, giải quyết thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

[2] Về nội dung vụ án: Cuộc hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Hữu T là hôn nhân hợp pháp. Hai bên kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có được tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Hương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An vào ngày 08 tháng 3 năm 2010 theo quy định. Sau khi kết hôn xong cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc không được bao lâu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hợp nhau. Nay chị Nguyễn Thị B xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên có nguyện vọng được ly hôn anh Nguyễn Hữu T. Còn anh Nguyễn Hữu T cho rằng hiện nay tình cảm vợ chồng đang còn nên muốn đoàn tụ để nuôi dạy con cái.

Mặc dù anh Nguyễn Hữu T không đưa ra được bất cứ giải pháp nào để vợ chồng đoàn tụ và tại phiên tòa hôm nay anh khẳng định anh đang còn tình cảm với vợ nhưng việc chị Nguyễn Thị B cương quyết xin ly hôn với anh thì anh cũng không có ý kiến gì. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Hữu T đã mâu thuẫn trầm trọng. Nếu kéo dài cuộc hôn nhân này cũng chỉ mang tính hình thức chứ mục đích hôn nhân không đạt được. Cho nên xử cho chị Nguyễn Thị B được ly hôn anh Nguyễn Hữu T là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm nuôi con: Hai bên thống nhất vợ chồng có 2 con chung: Nguyễn Hữu Ph, sinh ngày 27 tháng 8 năm 2010 và Nguyễn Hữu Ph, sinh ngày 26 tháng 01 năm 2014.

Nay ly hôn cả hai bên đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con. Xét thấy nguyện vọng của các bên là hoàn toàn chính đáng. Nhưng việc giao cả hai con cho một người trực tiếp nuôi dưỡng sẽ gây khó khăn cho người đó và sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển về toàn diện của đứa trẻ. Cho nên cần giao cháu Nguyễn Hữu Ph, sinh ngày 27/8/2010 cho anh Nguyễn Hữu T trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Hữu Ph, sinh ngày 26/01/2014 cho chị Nguyễn Thị B trực tiếp nuôi dưỡng và không bên nào phải góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau là phù hợp.

Về phân chia tài sản chung: Hai bên không ai có yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị B phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[4] Về ý kiến phát biểu của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tại phiên tòa. Xét thấy việc tuân theo quy định pháp luật và các nội dung liên quan đến việc giải quyết vụ án là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 28, Điều 35, Điều 147, Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị B được ly hôn anh Nguyễn Hữu T.

Về trách nhiệm nuôi con: giao cháu Nguyễn Hữu Ph, sinh ngày 27/8/2010 cho anh Nguyễn Hữu T trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Hữu Ph, sinh ngày 26/01/2014 cho chị Nguyễn Thị B trực tiếp nuôi dưỡng và không bên nào phải góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở người đó thực hiện quyền này.

Về chia tài sản chung và nợ: Không có yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị B phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số

0004497, ngày 22 tháng 10 năm 2020. Chị Nguyễn Thị B đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- *TAND tỉnh Nghệ An*
- *VKS huyện Thanh Chương*
- *Chi cục THA dân sự*
- *Các đương sự.*
- *UBND xã Thanh Hương*
- *Lưu HS, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thái Trường Giang